

TIẾP TỤC NGHIÊN CỨU, HOÀN THIỆN MÔ HÌNH TỔ CHỨC CỦA BỘ NỘI VỤ

ĐÀO THỊ LANH (*)

Tóm tắt: Dưới sự lãnh đạo của Ban Chấp hành Trung ương Đảng và chỉ đạo trực tiếp của Chính phủ, Bộ Nội vụ đã hoàn thành xuất sắc vai trò tham mưu, định hướng và trực tiếp tổ chức thực hiện các chủ trương lớn của Đảng, Nhà nước về công tác cải cách hành chính, quản lý công vụ, công chức và xây dựng thể chế cho nền hành chính hiện đại. Tuy nhiên, mô hình tổ chức của Bộ Nội vụ vẫn cần tiếp tục được nghiên cứu để đề xuất mô hình hoàn thiện hơn nhằm đáp ứng tốt yêu cầu, nhiệm vụ trong công tác tham mưu, quản lý nhà nước, góp phần xây dựng nền hành chính hiện đại, hiệu lực, hiệu quả trong kỷ nguyên mới của dân tộc.

Từ khóa: Bộ Nội vụ; đáp ứng yêu cầu; kỷ nguyên mới; một số đề xuất.

Abstract: Under the leadership of the Party Central Committee and the direct guidance of the Government, the Ministry of Home Affairs has excellently fulfilled its role in advising, orienting and directly implementing major guidelines of the Party and the State on administrative reform, civil service and public personnel management, and institutional development for a modern public administration. However, the Ministry's organisational model still requires further research to propose a more complete and adaptive structure that can effectively meet the demands of policy advising and state management, thereby contributing to building a modern, effective and efficient public administration in the nation's new era.

Keywords: Ministry of Home Affairs; meeting emerging requirements; new era; proposed recommendations.

Ngày nhận bài: 07/10/2025 Ngày biên tập: 10/11/2025 Ngày duyệt đăng: 19/11/2025

1. Thực trạng về tổ chức của Bộ Nội vụ hiện nay

1.1. Ưu điểm

Về tổ chức bộ máy: theo Nghị định số 25/2025/NĐ-CP quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức, Bộ Nội vụ hiện có 22 đơn vị trực thuộc, trong đó có 18 đơn vị hành chính và 04 đơn vị sự nghiệp công lập, giảm 13 đầu mối cấp vụ/cục, tương đương 37,1% so với tổng số của hai bộ trước đây⁽¹⁾. Cơ cấu tổ chức mới đã gọn hơn, rõ hơn, với 10 vụ, 05 cục và các đơn vị hành chính đặc thù (Văn phòng, Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương)⁽²⁾. Những thay đổi này không chỉ thể hiện quyết tâm tinh gọn tổ chức bộ máy mà còn là tầm nhìn chiến lược hướng tới mô

hình quản trị nhà nước hiện đại, thống nhất và hiệu quả. Cùng với việc mở rộng phạm vi quản lý nhà nước trong các lĩnh vực lao động, việc làm, tiền lương, bảo hiểm xã hội, bình đẳng giới và người có công..., Bộ Nội vụ đã trở thành bộ quản lý nhà nước đa ngành, đa lĩnh vực; có khả năng điều phối chính sách nhân lực quốc gia một cách tổng thể; giúp xóa bỏ sự tách biệt giữa chính sách công vụ khu vực nhà nước và chính sách lao động việc làm trong xã hội, tạo điều kiện để hoạch định, điều chỉnh chính sách tiền lương, bảo hiểm xã hội và an sinh trên cùng một nền tảng thể chế thống nhất. Đây chính là bước đột phá về tư duy tổ chức bộ máy hành chính nhà nước, hướng tới tính đồng bộ, liên thông và lấy hiệu quả quản lý làm thước đo.

Về cơ cấu chức năng: Bộ Nội vụ đã từng bước điều chỉnh giữa các khối hành chính - sự

(*) ThS; Viện Khoa học Tổ chức nhà nước và Lao động, Bộ Nội vụ

nghiệp - nghiên cứu. Nếu năm 2021, khối hành chính chiếm 79% biên chế, khối sự nghiệp chiếm 21%, thì đến năm 2024, tỷ lệ này thay đổi rõ rệt: khối hành chính là 72%, khối sự nghiệp và nghiên cứu là 28%⁽³⁾. Sự điều chỉnh này thể hiện định hướng phát triển của Bộ Nội vụ theo mô hình hành chính - học thuật kết hợp, trong đó khối nghiên cứu, đào tạo, hợp tác quốc tế, chuyển đổi số được tăng cường để hỗ trợ hoạch định và triển khai thực hiện chính sách.

Về số lượng, chất lượng đội ngũ nhân sự: sau khi tiếp

nhận một số đơn vị của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (từ tháng 3/2025), tổng biên chế của Bộ Nội vụ (mới) có khoảng 5.900 người. Tuy quy mô tăng gấp đôi, nhưng nhờ tổ chức sắp xếp hợp lý, Bộ Nội vụ đã giảm được 13 đầu mối cấp vụ/cục, tương đương 37,1%, qua đó duy trì được tính tinh gọn và hiệu quả điều hành⁽⁴⁾. Sự gia tăng nhân sự này không mang tính cơ học, mà là mở rộng có kiểm soát, gắn với việc tích hợp thêm các lĩnh vực quản lý nhà nước về lao động, tiền lương, bảo hiểm xã hội, bình đẳng giới và người có công, đây là những lĩnh vực có mối quan hệ trực tiếp với tổ chức và quản lý nhân lực quốc gia. Cùng với việc tinh giản số lượng, Bộ Nội vụ đặc biệt chú trọng đến nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ.

Về cơ cấu độ tuổi: xu hướng trẻ hóa đội ngũ công chức, viên chức được thể hiện rõ rệt. Nếu như năm 2021, công chức, viên chức dưới 40 tuổi chiếm 31%, từ 40 - 50 tuổi chiếm 47% và trên 50 tuổi chiếm 22%, thì đến năm 2024, nhóm dưới 40 tuổi tăng lên 46%, nhóm từ 40 - 50 tuổi còn 39%, trên 50 tuổi chỉ còn 15%. Sự trẻ hóa độ tuổi không chỉ làm mới tư duy, mà còn tăng cường năng lực thích ứng và sáng tạo trong nền công vụ, đặc biệt ở các lĩnh vực cải cách hành chính, chuyển đổi số và quản trị nhân lực. Bên cạnh đó, về cơ cấu giới tính, tỷ lệ công chức, viên chức nữ của Bộ Nội vụ duy trì sự ổn định ở mức trên 40% toàn biên chế,



Hội nghị trực tuyến toàn quốc tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức cấp xã về lĩnh vực quản lý nhà nước ngành Nội vụ - Ảnh: VGP/TG

trong đó có khoảng 35% công chức, viên chức nữ giữ chức vụ lãnh đạo cấp phòng trở lên⁽⁵⁾.

1.2. Hạn chế

Từ ngày 01/3/2025, Bộ Nội vụ đã tiếp nhận một số chức năng, nhiệm vụ của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, điều đó mở ra hướng đổi mới mạnh mẽ, nhưng đồng thời cũng đặt ra nhiều thách thức về tổ chức và điều hành. Sự thay đổi về cơ cấu tổ chức và nhiệm vụ, quyền hạn làm phát sinh nhu cầu đào tạo, tái bố trí nhân sự lớn, song nguồn lực tài chính và thời gian chuẩn bị chưa đáp ứng yêu cầu. Trong thực tế, một số đơn vị có chức năng giao thoa, nhiệm vụ trùng lặp (trong quản lý nhân sự; trong rà soát văn bản quy phạm pháp luật). Sự trùng lặp này làm phát sinh tình trạng phân tán trách nhiệm, kéo dài thời gian xử lý hồ sơ, ảnh hưởng đến hiệu quả chỉ đạo điều hành. Mặt khác sự liên kết giữa khối hành chính và khối sự nghiệp công lập chưa thật sự hợp lý.

Thực tiễn cho thấy đội ngũ công chức, viên chức của Bộ Nội vụ vẫn tồn tại bất cập cả về số lượng, cơ cấu và chất lượng chuyên môn. Việc tinh giản chưa thực sự gắn kết với bố trí nhân lực theo năng lực, vị trí việc làm và yêu cầu thực tiễn đặt ra. Nhiều đơn vị thuộc khối tham mưu, tổng hợp vẫn thiếu nhân lực chuyên sâu về phân tích chính sách, thể chế và chuyển đổi số. Bên cạnh đó, công tác dự

báo nhu cầu nhân sự chưa kịp thời; triển khai tiếp nhận một số chức năng, nhiệm vụ từ Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, việc phân tích, chuẩn hóa vị trí việc làm chưa hoàn thiện... dẫn đến một số lĩnh vực bị chồng chéo chức năng hoặc thiếu công chức chuyên môn liên ngành, nhất là ở các đơn vị hợp nhất.

Về năng lực số trên thực tế, khả năng ứng dụng công nghệ của một số công chức, viên chức còn hạn chế. Việc khai thác các hệ thống quản lý dữ liệu, nền tảng phân tích hành chính số hoặc hệ thống điều hành tác nghiệp điện tử còn mang tính kỹ thuật, chưa đi sâu phân tích số liệu phục vụ ra quyết định. Một bộ phận công chức, đặc biệt ở thế hệ trên 50 tuổi (chiếm khoảng 15% - thời điểm năm 2024), vẫn gặp khó khăn trong việc thích ứng với môi trường làm việc số hóa, làm giảm hiệu quả chuyển đổi số nội bộ. Công tác quy hoạch, đào tạo và bồi dưỡng cán bộ trẻ có tiềm năng lãnh đạo chưa khắc phục hết hiện tượng “thiếu hụt nhân sự kế cận” tại một số đơn vị, phần nào ảnh hưởng đến tính liên tục, ổn định trong chỉ đạo điều hành, nhất là trong bối cảnh hợp nhất và tái cấu trúc bộ máy từ tháng 3 năm 2025.

2. Một số giải pháp và đề xuất hoàn thiện mô hình tổ chức của Bộ Nội vụ đáp ứng yêu cầu phát triển của đất nước

2.1. Về giải pháp

Một là, cần tiến hành tổng rà soát, đánh giá lại một cách khoa học, thực chất về vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của từng đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Nội vụ. Lãnh đạo Bộ Nội vụ cần quyết liệt lãnh đạo, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị chuyên môn; nhận diện và “bóc tách” các chức năng, nhiệm vụ đang bị chồng chéo (điển hình như giữa các vụ chuyên ngành); những nhiệm vụ trùng lặp với các bộ khác (như Bộ Tư pháp, Bộ Tài chính) và những nhiệm vụ không còn phù hợp với chức năng quản lý nhà nước trong kỷ nguyên mới, hoặc có thể phân cấp mạnh mẽ cho địa phương, chuyển giao cho xã hội thực hiện.

Hai là, trên cơ sở kết quả rà soát, phân định rõ chức năng, nhiệm vụ, cần xây dựng đề án tổng thể sắp xếp, kiện toàn cơ cấu tổ chức bên trong của Bộ Nội vụ. Đảng ủy Bộ

và Lãnh đạo Bộ cần giao một đơn vị chủ trì, thường trực tham mưu xây dựng đề án. Nội dung cốt lõi là hợp nhất các đơn vị có chức năng, nhiệm vụ tương đồng; sáp nhập các đơn vị có quy mô nhỏ, hoạt động chưa thể hiện rõ hiệu quả. Mục tiêu là tiếp tục giảm đầu mối cấp vụ, cục; đặc biệt là cấp trung gian (cấp phòng trong vụ), hướng tới mô hình tổ chức tinh gọn về tầng nấc, linh hoạt, hoạt động chủ yếu dựa trên chế độ chuyên viên (có năng lực tổng hợp và tính chuyên nghiệp cao), thay vì mô hình phân cấp hành chính nhiều tầng nấc.

Ba là, hoàn thiện đồng bộ hệ thống thể chế, cơ chế, chính sách nội bộ để vận hành cơ cấu tổ chức mới của Bộ Nội vụ. Có thể xem xét, giao Vụ Pháp chế chủ trì, phối hợp với Văn phòng Bộ và các đơn vị liên quan, tham mưu cho Đảng ủy Bộ, lãnh đạo Bộ ban hành mới hoặc sửa đổi toàn diện quy chế làm việc của Bộ Nội vụ. Quy chế mới phải định nghĩa rõ ràng, rành mạch thẩm quyền và trách nhiệm cá nhân của từng lãnh đạo, từng thủ trưởng đơn vị theo nguyên tắc “rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ sản phẩm”. Phải thể chế hóa các quy trình nghiệp vụ theo hướng liên thông điện tử, giảm giấy tờ và ban hành hệ thống Chỉ số đánh giá hiệu quả công việc (KPIs) cho từng đơn vị và mỗi cá nhân.

Bốn là, quyết liệt đẩy mạnh phân cấp, ủy quyền cả bên trong và bên ngoài. Đảng ủy Bộ, lãnh đạo Bộ phải gương mẫu thực hiện việc phân cấp, ủy quyền mạnh mẽ hơn, rõ ràng hơn cho thủ trưởng các đơn vị, chấm dứt tình trạng “ôm đồm” sự vụ, dành thời gian tập trung cho chiến lược. Đồng thời, các vụ tham mưu tổng hợp cần chủ động tham mưu cho Bộ, trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ các chính sách phân cấp cho chính quyền địa phương trong các lĩnh vực quản lý của ngành Nội vụ (như tuyển dụng, quản lý biên chế, tổ chức bộ máy tại chỗ), để Bộ Nội vụ thực sự tập trung vào vai trò quản lý nhà nước vĩ mô, xây dựng thể chế và kiểm tra, hậu kiểm.

Năm là, tiếp tục tiến hành tái cấu trúc mạnh mẽ các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Bộ Nội vụ. Cơ quan chủ trì về công tác cán bộ và tài chính của Bộ cần phối hợp với

thủ trưởng các đơn vị sự nghiệp xây dựng lộ trình đẩy nhanh tự chủ (về tài chính và tổ chức) theo tinh thần Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị Trung ương lần thứ sáu khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập. Phải tách bạch rõ chức năng quản lý nhà nước của Bộ và chức năng cung cấp dịch vụ công của các đơn vị này. Đối với các dịch vụ không nhất thiết phải do Nhà nước nắm giữ, cần nghiên cứu phương án xã hội hóa, cổ phần hóa để giảm gánh nặng biên chế và ngân sách, đồng thời tạo động lực cho các đơn vị này phát triển năng động theo cơ chế thị trường.

2.2. Những đề xuất tổ chức triển khai

Thứ nhất, cần xem xét, thành lập ban chỉ đạo hoặc tổ công tác đặc biệt của Bộ Nội vụ về sắp xếp, kiện toàn tổ chức, nhằm đảm bảo sự lãnh đạo tập trung, thống nhất và quyết liệt. Ban Chỉ đạo có thẩm quyền cao nhất trong việc chỉ đạo xây dựng đề án, phê duyệt lộ trình và xử lý ngay các vướng mắc, “điểm nghẽn” (đặc biệt là từ các đơn vị bị ảnh hưởng) trong quá trình thực hiện.

Thứ hai, xây dựng đề án sắp xếp tổng thể dựa trên phương pháp luận khoa học. Có thể xem xét, giao cho Vụ Tổ chức cán bộ là cơ quan thường trực, huy động trí tuệ của các cơ quan nghiên cứu để xây dựng đề án chi tiết. Khi tiến hành xây dựng đề án phải dựa trên những yêu cầu, điều kiện như: 1) Phân tích, đánh giá kỹ lưỡng chuỗi giá trị và khối lượng công việc thực tế của từng mảng chức năng; 2) Học tập kinh nghiệm mô hình tổ chức Bộ Nội vụ (hoặc tương đương) của các quốc gia phát triển, có nền hành chính hiệu quả và tương đồng về điều kiện; 3) Lấy chuyển đổi số làm trung tâm để thiết kế mô hình, đảm bảo tổ chức mới phải gắn liền với quy trình điện tử.

Thứ ba, ban hành kế hoạch và lộ trình xử lý dứt điểm vấn đề nhân sự dồi dư sau sắp xếp. Vì vậy, đơn vị được giao đầu mối chủ trì cần chủ động xây dựng các phương án cụ thể như: ưu tiên đào tạo lại, bồi dưỡng để bố trí sang các vị trí mới còn thiếu; thực hiện luân chuyển, điều động một số vị trí công tác của cán bộ sang các đơn vị khác; áp dụng tối đa và vận dụng

linh hoạt các chính sách nghỉ hưu trước tuổi, thôi việc theo các quy định hiện hành. Đồng thời, cần làm tốt công tác tư tưởng, đảm bảo công khai, minh bạch, công bằng, tránh gây tâm lý hoang mang, mất đoàn kết nội bộ.

Thứ tư, ứng dụng công nghệ làm động lực và công cụ giám sát, ràng buộc cho việc tinh gọn tổ chức bộ máy và cán bộ. Cụ thể, sớm ban hành triển khai một hệ thống quản lý công việc và quy trình nội bộ tích hợp toàn diện. Khi mọi quy trình (từ trình ký, thẩm định, đến ban hành) được số hóa 100% và đo lường được thời gian thì sẽ làm rõ được các “nút thắt”, “điểm nghẽn” và các khâu trung gian không còn phù hợp, hoặc các đơn vị, cá nhân không đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ.

Thứ năm, tăng cường công tác kiểm tra việc thực thi cơ chế, chính sách. Sau khi ban hành quy chế làm việc mới và thực hiện phân cấp, phải tổ chức kiểm tra đột xuất và định kỳ việc chấp hành của các đơn vị. Biện pháp này nhằm đảm bảo việc phân cấp, ủy quyền không bị lạm dụng hoặc làm sai. Phải đánh giá thực chất hiệu quả của mô hình tổ chức mới sau 06 tháng, hoặc 01 năm vận hành; đánh giá các sản phẩm đầu ra có đảm bảo đạt chất lượng và tiến độ thời gian, nhằm kịp thời điều chỉnh, đảm bảo mục tiêu cuối cùng là hiệu lực, hiệu quả của nền hành chính hiện đại trong kỷ nguyên mới của dân tộc./.

Ghi chú:

(1) Bộ Nội vụ, Báo cáo số 4073/BC-BNV ngày 21/6/2025 kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính của Bộ Nội vụ 06 tháng đầu năm 2025.

(2) Bộ Nội vụ, Báo cáo số 663/BC-BNV ngày 26/03/2025 kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính của Bộ Nội vụ quý I năm 2025.

(3),(5) Bộ Nội vụ, Báo cáo số 270/BC-BNV ngày 20/01/2021 tổng kết công tác năm 2021 và phương hướng, nhiệm vụ công tác năm 2022 của ngành Nội vụ.

(4) Bộ Nội vụ, Báo cáo số 8584/BC-BNV ngày 30/12/2024 kết quả công tác năm 2024 và phương hướng, nhiệm vụ công tác năm 2025 của ngành Nội vụ.